

TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA
TỔ SINH – KTNN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: SINH HỌC 10

Thời gian làm bài: 45 phút

I. Hình thức kiểm tra

- Hình thức: 3 phần
- + Phần I (4 điểm). Trắc nghiệm nhiều lựa chọn có 16 câu, mỗi câu 0,25 điểm.
- + Phần II (3 điểm). Trắc nghiệm đúng sai có 3 câu, mỗi câu 1 điểm.
- + Phần III (3 điểm). Tự luận
- Học sinh làm bài kiểm tra trực tiếp trên giấy.

II. Nội dung (gồm các bài 17, 18, 19, 21, 22, 23, 24, 25, 26)

1. Bài 17. Thông tin giữa các tế bào

- Nêu được khái niệm về thông tin giữa các tế bào.
- Phân biệt được các kiểu truyền tin giữa các tế bào và cho được ví dụ.
- Trình bày được đặc điểm của các giai đoạn trong quá trình truyền thông tin giữa các tế bào.
- Xác định được kiểu truyền tin trong các trường hợp cụ thể.

2. Bài 18. Chu kì tế bào

- Nêu được khái niệm chu kì tế bào.
- Trình bày được các giai đoạn và mối quan hệ giữa các giai đoạn trong chu kì tế bào.
- Phân biệt được điểm khác nhau trong chu kì của một số loại tế bào trong cơ thể.
- Phân biệt được các điểm kiểm soát trong chu kì tế bào, ý nghĩa của từng điểm kiểm soát đối với quá trình phân bào.
- Trình bày được nguyên nhân, cơ chế gây ung thư.
- Trình bày được một số thông tin về bệnh ung thư ở Việt Nam.
- Nêu được một số biện pháp phòng tránh ung thư.
- Nêu được khái niệm khối u ác tính và trình bày được cơ chế hình thành khối u ác tính.

3. Bài 19. Quá trình phân bào

- Trình bày được đặc điểm các kì trong nguyên phân và giảm phân về trạng thái NST (đơn hay kép, co xoắn hay ở dạng sợi mảnh), sự xuất hiện và tiêu biến của màng nhân, sự xuất hiện và tiêu biến của thoi vô sắc.
- Trình bày được ý nghĩa của nguyên phân và giảm phân.
- Lập được bảng so sánh quá trình nguyên phân và giảm phân.
- Vận dụng kiến thức về nguyên phân và giảm phân để giải thích một số vấn đề trong thực tiễn.
- Nêu được một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình giảm phân.
- Vận dụng kiến thức nguyên phân, giảm phân để giải một số bài tập

a: Số tế bào ban đầu

k: số lần nguyên phân

2n: bộ NST lưỡng bội của loài

+ Tính số tế bào con sau nguyên phân: $a \cdot 2^k$

+ Tính số NST trong các tế bào con tạo ra sau nguyên phân : $a \cdot 2^k \cdot 2n$

+ Tính số NST của tế bào trong nguyên phân

Phân bào		NST đơn	NST kép
Nguyên phân	Kì đầu	0	2n
	Kì giữa	0	2n
	Kì sau	$2n \times 2$	0
	Kì cuối	2n	0

Phân bào			NST đơn	NST kép
Giảm Phân	Giảm Phân I	Kì đầu	0	2n
		Kì giữa	0	2n
		Kì sau	0	2n
		Kì cuối	0	n
Giảm Phân	Giảm Phân II	Kì đầu	0	n
		Kì giữa	0	n
		Kì sau	$n \times 2$	0
		Kì cuối	n	0

4. Bài 21. Công nghệ tế bào

- Nêu được khái niệm công nghệ tế bào.

- Trình bày được khái niệm, nguyên lí công nghệ và một số thành tựu của công nghệ tế bào thực vật và động vật.

- Trình bày tóm tắt quy trình nhân giống cây trồng bằng công nghệ tế bào thực vật.

- Trình bày tóm tắt quy trình thực hiện nhân bản vô tính vật nuôi và cấy truyền phôi ở động vật.

- Trình bày được một số ứng dụng trong thực tế của công nghệ tế bào thực vật và công nghệ tế bào động vật.

- Vận dụng kiến thức về công nghệ tế bào giải quyết một số hiện tượng, vấn đề liên quan trong thực tế.

5. Bài 22. Khái quát về vi sinh vật

- Nêu được khái niệm vi sinh vật. Kể tên được các nhóm vi sinh vật.

- Phân biệt được các kiểu dinh dưỡng ở vi sinh vật.

- Trình bày được một số phương pháp nghiên cứu vi sinh vật.

6. Bài 23. Thực hành một số phương pháp nghiên cứu vi sinh vật

- Thực hành được một số phương pháp nghiên cứu vi sinh vật thông dụng.

7. Bài 24. Quá trình tổng hợp và phân giải ở vi sinh vật

- Nêu được một số ví dụ về quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở vi sinh vật.

- Phân tích được vai trò của vi sinh vật trong đời sống con người và trong tự nhiên.

- Vận dụng kiến thức đã học về quá trình tổng hợp và phân giải ở vi sinh vật để giải thích được cơ sở của việc ứng dụng vi sinh vật trong thực tiễn.

- Đề xuất được một số biện pháp ứng dụng vi sinh vật để giải quyết một số vấn đề thực tiễn như xử lý ô nhiễm môi trường, sản xuất các chế phẩm sinh học,....

8. Bài 25. Sinh trưởng và sinh sản ở vi sinh vật.

- Nêu được khái niệm sinh trưởng ở vi sinh vật. Trình bày được đặc điểm các pha sinh trưởng của quần thể vi khuẩn.
- Phân biệt được các hình thức sinh sản ở vi sinh vật nhân sơ và vi sinh vật nhân thực.
- Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật.
- Trình bày được ý nghĩa của việc sử dụng kháng sinh để ức chế hoặc tiêu diệt vi sinh vật gây bệnh và tác hại của việc lạm dụng thuốc kháng sinh trong chữa bệnh cho con người và động vật.
- Đề xuất được các biện pháp sử dụng thuốc kháng sinh hợp lý cho bản thân và gia đình.

9. Bài 26. Công nghệ vi sinh vật

- Nêu được khái niệm công nghệ vi sinh vật.
- Trình bày được cơ sở khoa học của công nghệ vi sinh vật.
- Kể tên được một số thành tựu hiện đại của công nghệ vi sinh vật.
- Phân tích được triển vọng công nghệ vi sinh vật trong tương lai.
- Kể tên được một số ngành nghề liên quan đến công nghệ vi sinh vật và triển vọng phát triển của ngành nghề đó.
- Thực hiện được dự án hoặc đề tài tìm hiểu về các sản phẩm công nghệ vi sinh vật. Làm được tập san các bài viết, tranh ảnh về công nghệ vi sinh vật.

MỘT SỐ CÂU HỎI TỰ LUẬN ÔN TẬP

Câu 1: Trình bày đặc điểm chung của vi sinh vật.

Câu 2: Hãy lập bảng so sánh các kiểu dinh dưỡng khác nhau ở vi sinh vật. Ở mỗi kiểu dinh dưỡng tìm ít nhất 2 vi sinh vật đại diện.

Câu 3: Gôm sinh học là gì? Cho biết vai trò của gôm sinh học trong đời sống con người?

Câu 4. Lập bảng trình bày đặc điểm chung và riêng của các quá trình phân giải carbohydrate, lipid, protein, nucleic acid ở vi sinh vật

Câu 5: Trình bày đặc điểm các pha sinh trưởng của quần thể vi khuẩn trong nuôi cấy không liên tục.

Câu 6: Hãy nêu ý nghĩa của việc sử dụng kháng sinh để ức chế hoặc tiêu diệt vi sinh vật gây bệnh.

Câu 7: Hãy đề xuất các biện pháp sử dụng thuốc kháng sinh hợp lý.

Câu 8: Hãy phân biệt các hình thức sinh sản của vi sinh vật nhân sơ và vi sinh vật nhân thực.

Câu 9. Sản phẩm tạo ra từ vi sinh vật có đặc điểm gì? Cho ví dụ minh họa.

Câu 10. Hãy kể tên một số thành tựu hiện đại của công nghệ vi sinh vật.

Câu 11. Cho biết cơ sở của việc sản xuất phân bón vi sinh. Kể tên một số loại phân bón vi sinh được sử dụng phổ biến hiện nay.

.....Hết.....

Duyệt của TTCM



Nguyễn Thị Tuyết Linh

**Nhóm giáo viên giảng dạy Sinh học 10
biên soạn**

Nguyễn Thị Mai Phương
Nguyễn Thị Kim Ngân
Trịnh Ngọc Kiều Trân